

CÔNG BẰNG MÔI TRƯỜNG TRONG BỐI CẢNH DỊCH CHUYỂN Ô NHIỄM TOÀN CẦU

ENVIRONMENTAL JUSTICE IN THE CONTEXT OF GLOBAL POLLUTION SHIFTS

LÊ QUỐC HIỆP

Trường Đại học Mở - Địa chất

Tóm tắt: Môi trường tự nhiên đóng vai trò nền tảng đối với sự tồn tại và phát triển của con người. Tuy nhiên, cùng với quá trình công nghiệp hóa và gia tăng nhu cầu khai thác tài nguyên, các vấn đề ô nhiễm môi trường ngày càng trở nên nghiêm trọng. Một hiện tượng đáng chú ý trong bối cảnh hiện nay là sự dịch chuyển ô nhiễm môi trường giữa các khu vực địa lý và giữa các thế hệ khác nhau. Hiện tượng này không chỉ liên quan đến yếu tố kinh tế và công nghệ mà còn phản ánh những vấn đề đạo đức và tính nhân văn trong cách con người ứng xử với môi trường và với nhau. Bài viết phân tích khía cạnh nhân văn của sự dịch chuyển ô nhiễm môi trường theo không gian và thời gian, đồng thời làm rõ sự bất bình đẳng môi trường giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển. Trên cơ sở đó, bài viết nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng ý thức đạo đức môi trường và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm bảo vệ môi trường và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Từ khóa: ô nhiễm môi trường, đạo đức môi trường, dịch chuyển ô nhiễm, phát triển bền vững.

Abstract: The natural environment plays a fundamental role in the existence and development of humankind. However, along with industrialization and the increasing demand for resource exploitation, environmental pollution problems are becoming increasingly serious. A notable phenomenon in the current context is the shift of environmental pollution between geographical areas and between different generations. This phenomenon is not only related to economic and technological factors but also reflects ethical and humanistic issues in how people treat the environment and each other. This article analyzes the humanistic aspect of the shift of environmental pollution across space and time, and clarifies the environmental inequality between developed and developing countries. Based on this, the article emphasizes the importance of building environmental ethical awareness and strengthening international cooperation to protect the environment and move towards sustainable development goals.

Keywords: environmental pollution, environmental ethics, pollution migration, sustainable development.

1. MỞ ĐẦU

Môi trường tự nhiên là điều kiện cơ bản bảo đảm cho sự tồn tại của con người và các hệ sinh thái trên Trái Đất. Không khí, đất, nước, tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học tạo nên nền tảng cho mọi hoạt động sống cũng như các hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình khai thác tài nguyên và mở rộng sản xuất, con người đã gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với môi trường, dẫn đến tình trạng suy thoái môi trường ngày càng gia tăng [1].

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, các vấn đề

môi trường không còn giới hạn trong phạm vi một quốc gia mà đã trở thành vấn đề mang tính toàn cầu. Nhiều quốc gia hoặc doanh nghiệp có xu hướng chuyển các hoạt động sản xuất gây ô nhiễm sang các khu vực khác nhằm giảm thiểu tác động môi trường trong lãnh thổ của mình. Hiện tượng này được gọi là dịch chuyển ô nhiễm môi trường theo không gian [2].

Bên cạnh đó, việc khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên và phát thải các chất gây ô nhiễm cũng làm gia tăng nguy cơ suy thoái môi trường trong tương lai. Điều này dẫn đến hiện tượng dịch chuyển ô nhiễm theo thời gian, khi hậu quả môi trường của các hoạt động hiện tại sẽ được chuyển sang các thế hệ sau [3].

Những hiện tượng trên không chỉ đặt ra các vấn đề về quản lý môi trường mà còn liên quan đến khía cạnh đạo đức và trách nhiệm của con người đối với thiên nhiên cũng như đối với cộng đồng xã hội. Từ góc nhìn này, môi trường không chỉ là mối quan hệ giữa con người và tự nhiên mà còn là mối quan hệ giữa con người với con người thông qua thiên nhiên [4].

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Khái niệm môi trường

Theo Luật Bảo vệ môi trường của Việt Nam, môi trường được hiểu là tổng hợp các yếu tố tự nhiên và nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và sự tồn tại của con người cũng như các sinh vật khác [5].

Xét theo cấu trúc, môi trường bao gồm ba nhóm thành phần chính. Thứ nhất là tài nguyên thiên nhiên, bao gồm các nguồn tài nguyên tái tạo như đất, nước, sinh vật và các nguồn tài nguyên không tái tạo như khoáng sản. Thứ hai là không gian sinh tồn của con người, bao gồm môi trường sống trực tiếp như đất, nước và không khí. Thứ ba là các hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên như rừng, sông, hồ, biển và các hệ sinh thái nhân tạo do con người tạo ra như đô thị và khu công nghiệp.

Các thành phần này có mối quan hệ tương tác chặt chẽ với nhau. Sự suy thoái của một yếu tố môi trường có thể dẫn đến những tác động dây chuyền đối với toàn bộ hệ sinh thái.

2.2. Đạo đức môi trường

Đạo đức môi trường là hệ thống các chuẩn mực và giá trị đạo đức định hướng hành vi của con người trong việc khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Theo nhiều học giả, đạo đức môi trường không chỉ là vấn đề pháp lý mà còn là vấn đề nhận thức và trách nhiệm xã hội của mỗi cá nhân và cộng đồng [6].

Theo Hồ Sĩ Quý, đạo đức môi trường thể hiện ở cách con người ứng xử với thiên nhiên một cách tự nhiên và có trách nhiệm, không chỉ vì lợi ích trước mắt mà còn vì sự bền vững của hệ sinh thái [6]. Điều này cho thấy bảo vệ môi trường không chỉ là nhiệm vụ của

các cơ quan quản lý mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội.

Ngoài ra, nhiều học giả quốc tế cũng nhấn mạnh rằng vấn đề môi trường còn liên quan đến công bằng xã hội. Theo Wapner và Matthew, sự suy thoái môi trường trong nhiều trường hợp phản ánh cách con người đối xử với nhau thông qua việc sử dụng thiên nhiên như một công cụ trung gian [4].

3. DỊCH CHUYỂN Ô NHIỄM THEO KHÔNG GIAN

Trong nền kinh tế toàn cầu hiện nay, hiện tượng dịch chuyển ô nhiễm theo không gian diễn ra ngày càng phổ biến. Nhiều quốc gia phát triển có xu hướng chuyển các ngành công nghiệp gây ô nhiễm sang các quốc gia đang phát triển, nơi có chi phí sản xuất thấp và các quy định môi trường chưa nghiêm ngặt.

Một ví dụ điển hình là việc nhập khẩu các sản phẩm công nghiệp từ các quốc gia đang phát triển. Quá trình sản xuất các sản phẩm này thường gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với môi trường như ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí và suy giảm tài nguyên thiên nhiên. Tuy nhiên, những tác động này chủ yếu xảy ra tại các quốc gia sản xuất, trong khi các quốc gia tiêu dùng lại ít chịu ảnh hưởng trực tiếp.

Bên cạnh đó, việc xuất khẩu rác thải sang các quốc gia đang phát triển cũng là một vấn đề đáng lo ngại. Trong những thập kỷ gần đây, một lượng lớn chất thải công nghiệp và rác thải điện tử đã được chuyển từ các quốc gia phát triển sang các nước đang phát triển để xử lý. Theo một số nghiên cứu, hàng triệu tấn chất thải đã được vận chuyển giữa các quốc gia mỗi năm [2].

Tại khu vực Đông Nam Á, việc nhập khẩu phế liệu đã trở thành một vấn đề đáng chú ý trong những năm gần đây. Sau khi một số quốc gia siết chặt các quy định về nhập khẩu rác thải, nhiều loại phế liệu đã được chuyển sang các quốc gia khác trong khu vực, trong đó có Việt Nam [7].

Hiện tượng này cho thấy sự bất bình đẳng trong việc phân bổ chi phí và lợi ích của phát triển kinh tế. Trong khi một số quốc gia hưởng lợi từ tiêu dùng và sản xuất toàn cầu, các quốc gia khác lại phải gánh chịu những hậu quả môi trường.

4. DỊCH CHUYỂN Ô NHIỄM THEO THỜI GIAN

Bên cạnh sự dịch chuyển ô nhiễm theo không gian, con người còn chuyển gánh nặng môi trường sang các thế hệ tương lai thông qua việc khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên và gây ra những biến đổi môi trường lâu dài.

Một trong những biểu hiện rõ rệt nhất của hiện tượng này là sự suy giảm đa dạng sinh học. Nhiều loài động thực vật đang biến mất với tốc độ nhanh do sự phá hủy môi trường sống, khai thác quá mức và biến đổi khí hậu. Các nhà khoa học cho rằng Trái Đất đang bước vào một giai đoạn tuyệt chủng loài với tốc độ cao chưa từng có trong lịch sử [3].

Ô nhiễm nguồn nước cũng là một vấn đề nghiêm trọng. Các hoạt động công nghiệp, nông nghiệp và sinh hoạt của con người thải ra một lượng lớn chất thải vào sông, hồ và đại dương, làm suy giảm chất lượng nước và ảnh hưởng đến các hệ sinh thái thủy sinh.

Ngoài ra, việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch với quy mô lớn đã làm gia tăng lượng khí nhà kính trong khí quyển, dẫn đến hiện tượng biến đổi khí hậu toàn cầu. Nhiệt độ trung bình của Trái Đất đang tăng lên, kéo theo nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, bão lũ và nước biển dâng [3].

Những tác động này không chỉ ảnh hưởng đến đời sống hiện tại mà còn tạo ra những thách thức lớn đối với các thế hệ tương lai.

5. BẢN CHẤT CỦA SỰ SUY THOÁI MÔI TRƯỜNG

Theo nhiều nhà nghiên cứu, nguyên nhân sâu xa của suy thoái môi trường không chỉ nằm ở các hoạt động sản xuất mà còn ở mô hình tiêu dùng của xã hội hiện đại. Trong nền kinh tế toàn cầu hóa, chuỗi sản xuất và tiêu dùng ngày càng phức tạp, khiến nhiều người không nhận thức đầy đủ về tác động môi trường của các sản phẩm mà họ sử dụng [4].

Mỗi sản phẩm tiêu dùng đều liên quan đến nhiều giai đoạn như khai thác nguyên liệu, sản xuất, vận chuyển, tiêu thụ và xử lý chất thải. Mỗi giai đoạn này đều có thể gây ra những tác động đáng kể đối với môi trường.

Do đó, để giải quyết các vấn đề môi trường, cần có sự kết hợp giữa các biện pháp kỹ thuật, chính sách quản lý và nâng cao nhận thức của con người về trách nhiệm đối với môi trường.

6. KẾT LUẬN

Môi trường tự nhiên là tài sản chung của toàn nhân loại và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của con người. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển kinh tế, nhiều hoạt động của con người đã gây ra những tác động tiêu cực đối với môi trường.

Hiện tượng dịch chuyển ô nhiễm theo không gian và thời gian cho thấy những bất cập trong mô hình phát triển hiện nay. Khi một quốc gia hoặc một cộng đồng tìm cách chuyển gánh nặng môi trường sang khu vực khác hoặc sang các thế hệ tương lai, điều đó phản ánh sự thiếu trách nhiệm và thiếu tính nhân văn trong phát triển.

Vì vậy, bảo vệ môi trường cần trở thành trách nhiệm chung của toàn xã hội. Chỉ khi các quốc gia và cộng đồng cùng hợp tác và xây dựng ý thức đạo đức môi trường, nhân loại mới có thể hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- [1] Dalai Lama, Ethics and the Environment, 2008.
- [2] Wapner, P., & Matthew, R. A., Global Environmental Ethics, Routledge, 2010.
- [3] Ceballos, G. et al., "Accelerated modern human-induced species losses", Proceedings of the National Academy of Sciences, 2015.
- [4] Wapner, P., Living Through the End of Nature, MIT Press, 2010.
- [5] Quốc hội Việt Nam, Luật Bảo vệ môi trường, 2020.
- [6] Hồ Sĩ Quý, "Về đạo đức môi trường", Tạp chí Triết học, số 9, 2005.
- [7] Trương Huyền, "Thực trạng rác thải nhựa nhập khẩu tại các quốc gia Đông Nam Á", Tạp chí Môi trường, 2019.